

Số: /BC-SNN

Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022

Căn cứ Công văn số 1521/KTĐ-SXD ngày 10/6/2022 của Sở Xây dựng (đơn vị Trưởng khối thi đua các cơ quan lĩnh vực kinh tế và xây dựng cơ bản tỉnh) về việc sơ kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2022.

Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang báo cáo sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm; triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Ngành Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2022 trong điều kiện khá thuận lợi; các nông sản đến kỳ thu hoạch được tiêu thụ khá thuận lợi; dịch bệnh trên đàn vật nuôi, thủy sản được kiểm soát, chăn nuôi phát triển, sản xuất thủy sản thuận lợi; chương trình 1 tỷ cây xanh bước đầu đạt kết quả cao.

Cơ quan chuyên môn nắm chắc tình hình, chủ động tham mưu ban hành sớm văn bản chỉ đạo tạo tiền đề thực hiện tốt các nhiệm vụ năm 2022. Thực hiện Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 17/01/2022 của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT đã sớm ban hành Kế hoạch số 16/KH-SNN ngày 27/01/2022 để tổ chức triển khai thực hiện. 6 tháng đầu năm 2022, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở đã tích cực triển có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra, một số chỉ tiêu chính được đánh giá hoàn thành và vượt so với kế hoạch.

2. Khó khăn

Sản xuất nông nghiệp 6 tháng đầu năm diễn ra trong điều kiện thời tiết có diễn biến bất thường (rét đậm kéo dài, mưa lớn) đã gây ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp của tỉnh.

Giá vật tư đầu vào phục vụ sản xuất tăng cao (*phân bón tăng 50%, thức ăn chăn nuôi, thủy sản tăng 15-20%, thuốc BVTV tăng 10-20% so với năm 2021...*), do đó đã ảnh hưởng nhiều đến việc đầu tư sản xuất của bà con nông dân. Các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn vật nuôi (*Cúm gia cầm, viêm da nổi cục trâu bò, dịch tả lợn Châu Phi...*) luôn tiềm ẩn nguy cơ xâm nhiễm, phát sinh trên địa bàn tỉnh. Kinh phí dành cho công tác phòng chống dịch còn thấp.

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới mới được thông báo nguồn vốn ngân sách trung ương; một số chỉ tiêu, tiêu chí trung ương giao tỉnh chưa được ban hành nên tiến độ thực hiện chương trình còn chậm. Cơ chế chính sách giai đoạn 2021 -2025 chưa được Trung ương hoàn thiện đã gây khó khăn cho việc triển khai thực hiện.

II. KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện phong trào thi đua

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, quy định về công tác thi đua khen thưởng của Trung ương, Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh; Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang đã ban hành Kế hoạch số 10/KH-SNN ngày 20/01/2022 về việc phát động phong trào thi đua ngành Nông nghiệp và PTNT năm 2022 với 02 chuyên đề: *“Thi đua chung sức xây dựng nền nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”* và *“Thi đua chung sức thực hiện cơ cấu lại ngành và xây dựng nông thôn mới; phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao”*. Đồng thời hưởng ứng, tổ chức triển khai đầy đủ các phong trào thi đua do Bộ Nông nghiệp và PTNT, Ủy ban nhân dân tỉnh, khối thi đua vùng Đồng bằng Sông Hồng và Trung du Bắc bộ, khối thi đua các cơ quan Kinh tế và Xây dựng cơ bản tỉnh. Đặc biệt, đẩy mạnh các phong trào thi đua thực hiện thắng lợi “nhiệm vụ kép” vừa phòng, chống dịch, vừa phát triển kinh tế-xã hội theo chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh; triển khai quyết liệt, đồng bộ, linh hoạt các biện pháp điều hành phát triển kinh tế xã hội. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và PTNT, trọng tâm là chuyển đổi cơ cấu sản xuất, chất lượng đầu tư, ứng dụng khoa học công nghệ, đào tạo nhân lực, đổi mới tổ chức sản xuất, từng bước xây dựng nền Nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung ứng dụng công nghệ cao; nông nghiệp thông minh; nông nghiệp hữu cơ gắn với xây dựng nông thôn mới. Gắn thực hiện các phong trào thi đua với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Trong đó, tập trung thi đua học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Với vai trò là thành viên của khối thi đua các cơ quan lĩnh vực kinh tế và xây dựng cơ bản, năm 2022, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang tổ chức ký kết giao ước thi đua giữa các thành viên trong khối; xây dựng kế hoạch triển khai, xác định tiêu chí và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện đăng ký thi đua đầu năm; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 theo kế hoạch.

Quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua Ái quốc, Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về “Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”; triển khai tổ chức thực hiện các mục tiêu kế hoạch

giai đoạn (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại biểu đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua khen thưởng, nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể về vị trí, vai trò, tác dụng của các phong trào thi đua yêu nước trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Phát hiện, xây dựng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong lao động sản xuất và các phong trào thi đua góp phần nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt và là động lực quan trọng thúc đẩy phong trào thi đua ngày càng mạnh mẽ.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển của ngành

Giá trị sản xuất toàn ngành tăng 2,7% so với năm 2021, trong đó, ngành thủy sản tăng 5,0%, nông nghiệp tăng 2,9%. Quy mô giá trị sản xuất toàn ngành (*giá hiện hành*) đạt 19.935 tỷ đồng, bằng 50,9% kế hoạch. Thực hiện tốt tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và xây dựng nông thôn mới. Phát triển nông nghiệp đa dạng bền vững theo hướng sản xuất tập trung quy mô lớn, ứng dụng khoa học kỹ thuật, nhất là ứng dụng công nghệ cao. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các Đề án, cơ chế chính sách của Trung ương, của tỉnh để hỗ trợ sản xuất nâng cao giá trị gia tăng. Phối hợp với các địa phương và đơn vị liên quan đẩy mạnh xúc tiến thương mại, thúc đẩy mở rộng thị trường tiêu thụ xuất khẩu các sản phẩm chủ lực, thế mạnh của tỉnh. Các nhiệm vụ được giao chủ trì chuẩn bị nội dung trình Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định.

2.1. Về trồng trọt

- *Cây lúa*: Diện tích lúa chất lượng đạt 22.510 ha, bằng 108,9% so với cùng kỳ, năng suất ước đạt 61 tạ/ha, sản lượng ước đạt 137.311 tấn, bằng 108,9% so với cùng kỳ, bằng 52,5% KH năm 2022. Cơ cấu giống lúa chất lượng chủ yếu là TBR 225, BC15, Bắc thơm số 7, Đài thơm 8, lúa Nhật...

- *Cây rau*: Diện tích đạt 19.727 ha, bằng 100,9% so với cùng kỳ, bằng 76,1% KH năm 2022; trong đó rau an toàn 10.200 ha, bằng 103,7% so với cùng kỳ, bằng 82,9% KH năm; rau chế biến đạt 2.460 ha bằng 100,2% so với cùng kỳ, bằng 91,1% KH năm (*gồm dưa chuột bao tử, dưa chuột nhật, ngô ngọt...*).

- *Cây vải*: Diện tích ước đạt 29.698 ha, bằng 106,0% so với cùng kỳ, bằng 104,9% KH năm 2022, sản lượng dự kiến khoảng trên 180 nghìn tấn (*hiện nay đã thu hoạch được trên 120 nghìn tấn vải*). Vải sản xuất theo hướng VietGap diện tích đạt 15.400 ha, bằng 101,3% so với cùng kỳ, bằng 100% KH năm; Vải GlobalGAP, vải cấp mã xuất sang thị trường Mỹ, Nhật, EU diện tích là 555,51 ha, bằng 107,0% cùng kỳ, bằng 103,1% KH năm 2022.

- *Cây bưởi*: Diện tích ước đạt 5.669 ha, bằng 102,0% so với cùng kỳ, bằng 100,7% KH năm 2022, trong đó: bưởi Diễn diện tích ước đạt 2.750 ha, bằng 100,0% so với cùng kỳ, bằng 100,0% KH năm.

Nhìn chung lĩnh vực trồng trọt, các loại cây trồng chủ lực tiếp tục phát triển theo hướng sản xuất với quy mô lớn, có sự hợp tác, liên kết theo chuỗi giá trị; việc áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, quy trình sản xuất tiên tiến như VietGAP, GlobalGAP, UDCNC,... được quan tâm và nhân rộng. Nhiều mô hình cho hiệu quả kinh tế cao như: Mô hình sản xuất khoai tây tại xã Bảo Đài - Lục Nam; Mô hình sản xuất khoai tây liên kết của HTX Quang Trung xã Lan Giới-Tân Yên... cho thu nhập ước đạt 120 triệu đồng/ha; Mô hình sản xuất rau cần tại xã Hoàng Lương, Hoàng Thanh - Hiệp Hòa liên kết bao tiêu sản phẩm với HTX Lý Hùng, HTX Dương Hảo, HTX Hoàng Hậu, HTX Hoàng Lương cho thu nhập 490 triệu đồng/ha; Mô hình sản xuất rau an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP của hợp tác xã rau sạch Yên Dũng tại xã Tiến Dũng, sản phẩm chủ yếu cung cấp cho các công ty, trường học, siêu thị, chuỗi nhà hàng sạch tại TP Hà Nội, Bắc Giang, Bắc Ninh cho thu nhập 130 triệu/ha; Mô hình sản xuất dưa bao tử với diện tích 10 ha tại các xã Quang Thịnh, Xương Lâm, Đào Mỹ - Lạng Giang cho thu nhập trên 200 triệu đồng/ha; Mô hình sản xuất ngô ngọt: vùng sản xuất ngô ngọt tập trung tại các xã Ngọc Lý, Lam Cốt, Ngọc Vân -Tân Yên; vùng trồng ngô ngọt tại Mai Trung - Hiệp Hòa... cho thu nhập ước đạt 138 triệu đồng/ha.

2.2. Về Chăn nuôi

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Sở Nông nghiệp và PTNT luôn bám sát chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh, chủ động nắm bắt tình hình chăn nuôi, dịch bệnh trên đàn vật nuôi, tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi trên địa bàn tỉnh kịp thời và hiệu quả, đàn vật nuôi trên địa bàn phát triển khá ổn định; dịch bệnh trên đàn vật nuôi được kiểm soát¹.

Đàn gia cầm các loại 20,3 triệu con, bằng 101,5% so với kế hoạch, trong đó đàn gà 17,2 triệu con; sản lượng thịt hơi xuất chuồng 43.228 tấn, đạt 76,9% so với kế hoạch, tăng 7,7% so với cùng kỳ. Sản lượng thịt hơi các loại đạt khoảng 133.670 tấn, tương đương cùng kỳ năm 2021 (133.567 tấn) và đạt 58,1% kế hoạch năm 2022.

Công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi:

- Công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng: Triển khai tháng tổng vệ sinh khử trùng tiêu độc môi trường phòng chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi năm 2022. Tổng lượng hóa chất, vôi bột đã sử dụng trong tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng là 12.278 lít hóa chất (trong đó có 2.000 lít do tỉnh cấp; 10.278 lít do các huyện, thành phố và người dân tự mua) và 627 tấn vôi bột.

¹ Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 09/02/2022 về kế hoạch phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2022, Kế hoạch số 158/KH - UBND ngày 03/3/2022 về Phòng, chống dịch bệnh Đại động vật giai đoạn 2022-2030, Công văn số 952/UBND-NN ngày 10/3/2022 về việc triển khai Tháng tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và Công văn số 1533/UBND-NN ngày 12/4/2022 về việc tăng cường phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

- Công tác tiêm phòng: Sở đã cấp phát được: Vắc xin Cúm gia cầm: 517.000 liều, LMLM: 9.000 liều, hóa chất tiêu độc khử trùng: 700 lít.

2.3. Về thủy sản

Trong 6 tháng đầu năm 2022, tình hình thời tiết thuận lợi, các cơ sở sinh sản nhân tạo trong tỉnh đã tranh thủ cho cá sinh sản. Số lượng cá bột sinh sản từ đầu năm tính đến hết tháng 6 ước đạt 656 triệu bột các loại cá chép lai, trắm cỏ, cá mè, cá trôi, cá chim đạt 82,0% so KH năm và bằng 105,8% so với cùng kỳ năm 2021. Các cơ sở sản xuất giống nhân tạo tiếp tục cho sinh sản các loài cá để đáp ứng nhu cầu về ương giống năm 2022. Số lượng cá hương, cá giống 06 tháng đầu năm 2022 sản xuất đạt 354 triệu con đạt 118% KH năm.

Việc ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất được quan tâm, nhiều mô hình ứng dụng các giống mới, nuôi thâm canh đưa vào sản xuất góp phần định hướng cho người nuôi. Diện tích nuôi thủy sản 12.100 ha đạt 99,18% Kế hoạch năm, trong đó: diện tích chuyên canh 5.800 ha đạt 96,67% Kế hoạch năm; diện tích thâm canh đạt 1.700 ha đạt 97,14% Kế hoạch năm. Sản lượng thủy sản đạt 23.613 tấn đạt 45,9% so với KH năm và bằng 108,8% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó, sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 22.890 tấn, khai thác tự nhiên 723 tấn. Giá cá thương phẩm tại ao trung bình đạt 36.000 - 38.000 đ/kg.

2.4. Về lâm nghiệp

Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tiếp tục được quan tâm với mục tiêu tập trung đẩy mạnh thực hiện Chương trình 1 tỷ cây xanh; công tác quản lý bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang được quan tâm thông qua việc ban hành Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 19/5/2022. Sau khi Chỉ thị trên được ban hành chính quyền các cấp, các ngành đã vào cuộc quyết liệt qua đó đã giảm mạnh các vụ chặt, phá rừng trái phép, vi phạm Luật Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6 tháng đầu năm toàn tỉnh đã sản xuất được 32.164.200 cây giống các loại phục vụ trồng rừng, trồng cây phân tán năm 2022 tăng 17,5% so với cùng kỳ 2021; trồng được 6.500 ha rừng trồng tập trung (*tăng 1.233 ha so với cùng kỳ năm 2021*); sản lượng khai thác được 562.000 m³ gỗ (trong đó gỗ lớn chiếm 47,3%) đạt 62,4% KH năm. Thực hiện Kế hoạch trồng 1 tỷ cây xanh đến nay 10 huyện, thành phố đã trồng được 5,14 triệu cây các loại, đạt 84,3% Kế hoạch.

Từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh chỉ xảy ra 02 vụ cháy rừng, gây thiệt hại 0,84 ha; so với cùng kỳ năm 2021, giảm 02 vụ, diện tích thiệt hại giảm 4,16ha.

2.5. Về công tác thủy lợi, quản lý đê điều và PCLB

a) Công tác quản lý khai thác công trình thủy lợi

Đã thực hiện đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị và địa phương chủ động bơm nước tưới cho diện tích vụ Chiêm Xuân và tiêu úng kịp thời. Tính đến hiện tại: Đã thực hiện tưới cho 76.302/76.300 ha đạt 100% kế hoạch; Tiêu cho diện tích 136.735 ha, đạt 100% kế hoạch. Thực hiện tốt công tác quản lý, duy tu, bảo

dưỡng, khai thác và đảm bảo an toàn cho 1.300 công trình thủy lợi; đáp ứng yêu cầu sản xuất theo kế hoạch giao; xây dựng các phương án chống hạn, duy tu sửa chữa, vận hành, điều tiết các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất...

b) Công tác quản lý đê điều và phòng chống TT và TKCN

Đã tham mưu xây dựng quy chế trực ban Phòng, chống thiên tai; ban hành các văn bản chỉ đạo hướng dẫn về công tác phòng chống thiên tai kịp thời hạn chế mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra. Sở đã tham mưu cho UBND tỉnh, Ban chỉ huy PCTT-TKCN tỉnh tổng kết công tác phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn năm 2021, triển khai nhiệm vụ công tác năm 2022 để các ngành, các địa phương tổ chức thực hiện; chỉ đạo các địa phương, các cấp, các ngành và thực hiện tốt công tác kiểm tra đê, kè, cống, duy tu bảo dưỡng đê điều đảm bảo an toàn phòng chống lũ; thực hiện tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24h để nắm bắt thông tin, tổng hợp báo cáo, tham mưu kịp thời cho Ban Chỉ huy PCTT-TKCN, UBND tỉnh xử lý, ứng phó với các tình huống thiên tai xảy ra.

2.6. Công tác quản lý chất lượng NLS&TS, Khuyến nông

a) Công tác quản lý chất lượng NLS&TS: Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo Chi cục QLCLNLS&TS phối hợp các đơn vị liên quan tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về chất lượng VSATTP nông lâm nghiệp thủy sản (sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, nông nghiệp Hữu cơ,...); kiểm tra, đánh giá phân loại các cơ sở sản xuất, kinh doanh chế biến nông sản thực phẩm trên địa bàn. 6 tháng đầu năm đã kiểm tra, thẩm định và cấp giấy chứng nhận ATTP cho 21 cơ sở về sản xuất kinh doanh nông, lâm, thủy sản; kiểm tra chuyên ngành về ATTP theo kế hoạch đối với 04 cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, thủy sản thực phẩm; kết quả đều đạt theo quy định.

Tiếp tục triển khai, thực hiện Đề án “Xây dựng mô hình sản xuất Nông nghiệp hữu cơ giai đoạn 2020-2025”: Đã xây dựng 03 mô hình điểm thuộc lĩnh vực trồng trọt², xây dựng 02 mô hình lợn thịt hữu cơ, 01 mô hình gà thịt hữu cơ³. Đến nay, mô hình chăn nuôi lợn đã được cấp GCN phù hợp với tiêu chuẩn hữu cơ, mô hình rau và bưởi đang trong giai đoạn hỗ trợ, triển khai, mô hình chè bước đầu khảo sát, lấy mẫu đất nước gửi đi phân tích chất lượng.

b) Công tác Khuyến nông: Đã tổ chức và phối hợp với các cơ quan truyền thông thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, tiếp tục phối hợp chỉ đạo xây dựng các mô hình khuyến nông và nhân rộng mô hình năm 2022, cụ thể như sau:

Mô hình ứng dụng thiết bị bay không người lái để phòng trừ sâu bệnh hại trong sản xuất vải thiều theo tiêu chuẩn VietGap xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, quy mô 10 ha. Mô hình ứng dụng thiết bị bay không người lái để phòng trừ sâu bệnh hại trong sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGap tại xã Dương Đức, huyện

² 01 mô hình cam bưởi hữu cơ, quy mô 01 ha tại huyện Lục Ngạn hoặc Lạng Giang; 01 Mô hình sản xuất rau hữu cơ quy mô 01 ha tại huyện Việt Yên; 01 Mô hình sản xuất chè hữu cơ, quy mô 01 ha tại huyện Yên Thế

³ 02 mô hình lợn thịt hữu cơ, quy mô 300 con tại Lục Nam; 01 mô hình gà thịt hữu cơ quy mô 3.000 con tại huyện Yên Thế.

Lạng Giang và xã Tự Lạn, huyện Việt Yên với quy mô 34 ha. Mô hình trồng cây lâm sản ngoài gỗ và liên kết tiêu thụ sản phẩm cây trà hoa vàng với quy mô 6 ha tại xã Trường Sơn, huyện Lục Nam. Mô hình trồng rừng gỗ lớn hướng tới quản lý rừng bền vững đối tượng cây keo lá tràm mô với quy mô 38 ha tại xã Sơn Hải, huyện Lục Ngạn. Mô hình nuôi cá Trắm đen thâm canh trong ao quy mô 01 ha tại xã Đức Giang huyện Yên Dũng. Mô hình ứng dụng công nghệ sinh học nuôi cá trắm cỏ sử dụng 100% thức ăn công nghiệp quy mô 01 ha tại xã Hoàng Vân, huyện Hiệp Hòa. Mô hình ứng dụng công nghệ số vào nuôi cá rô phi thâm canh quy mô 01 ha tại xã Dương Đức huyện Lạng Giang.

2.7. Phát triển nông thôn

a) Phát triển HTX, THT, trang trại nông nghiệp

Về Hợp tác xã

Toàn tỉnh hiện có 641 HTX và 4 liên hiệp HTX nông nghiệp, tăng 31 HTX so với năm 2021; có trên 100 HTX nông nghiệp có hoạt động liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm; 66 HTX nông nghiệp có phẩm OCOP được UBND tỉnh công nhận; 48 HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Về Trang trại: Số lượng trang trại đạt tiêu chí quy định tại Thông tư số 02/2020/TT- BNNPTNT ngày 28/02/2022 của Bộ Nông nghiệp & PTNT là 507 trang trại, tăng 55 trang trại so với năm 2021.

b) Chương trình OCOP, xúc tiến thương mại: Luỹ kế đến hiện tại toàn tỉnh có 155 sản phẩm OCOP, trong đó có 36 sản phẩm 4 sao, 119 sản phẩm 3 sao. Tổ chức tham gia 02 sự kiện triển lãm (*Hội chợ OCOP Quảng Ninh – Hè 2022; triển lãm Festival trái cây và sản phẩm OCOP Việt Nam năm 2022 tại tỉnh Sơn La*) nhằm triển lãm, giới thiệu, quảng bá các sản phẩm nông sản chủ lực, đặc trưng, sản phẩm OCOP của tỉnh: vải thiều Lục Ngạn, vải sớm Phúc Hòa, mỳ gạo Lục Ngạn, chè xanh bản ven, vũ sữa Hợp Đức, mật ong Tây Yên Tử, đông trùng hạ thảo, ôi Tân Yên, rượu nếp cái hoa vàng,...

c) Về lĩnh vực làng nghề, ngành nghề

Hiện toàn tỉnh có 27 làng nghề, làng nghề truyền thống hoạt động theo quy định, trong đó có 18 sản phẩm làng nghề được cấp giấy chứng nhận sản phẩm OCOP (trong đó có 07 sản phẩm đạt 4 sao, 11 sản phẩm đạt 03 sao). Nhiều làng nghề đã xây dựng được thương hiệu, nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn cho sản phẩm, điển hình như: sản phẩm mỳ gạo của làng nghề Thổ Dương, xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn; sản phẩm rượu Làng Vân của làng nghề Yên Viên, xã Vân Hà, huyện Việt Yên; sản phẩm bánh đa của làng nghề thôn Sau, phường Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang; sản phẩm mỳ gạo của làng nghề Châu Sơn, xã Ngọc Châu, huyện Tân Yên; sản phẩm bánh đa nem của làng nghề Thổ Hà, xã Vân Hà, huyện Việt Yên;....

2.8. Xây dựng nông thôn mới

Tham mưu cho UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh tổ chức thực hiện: Giao chỉ tiêu, kế hoạch cho các địa phương về thôn nông thôn mới kiểu mẫu, xã nông thôn mới, nâng cao, kiểu mẫu; ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022; phân bổ nguồn vốn ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022 tại Quyết định 321/QĐ-UBND ngày 31/03/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang; thành lập Tổ công tác Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025. Trình phương án phân bổ nguồn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022. Xây dựng Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp (xã, huyện) theo các mức độ (đạt chuẩn, nâng cao, kiểu mẫu) giai đoạn 2021-2025.

3. Kết quả thực hiện các phong trào thi đua nổi bật

3.1. Các phong trào thi đua yêu nước được tổ chức thường xuyên

Các phong trào thi đua yêu nước được triển khai chủ động, thiết thực và có hiệu quả. Các khâu phát động thi đua, đăng ký thi đua, xây dựng kế hoạch thi đua, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch thi đua, kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch thi đua, bình xét thi đua và khen thưởng các tập thể và cá nhân điển hình, xuất sắc, tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm, phổ biến kinh nghiệm và nhân rộng điển hình tiên tiến đã được tiến hành đồng bộ và đi vào nề nếp.

Chủ đề, mục tiêu, nội dung và tiêu chí thi đua luôn được xác định gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của ngành; mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2026 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh.

Nội dung và phương thức tổ chức phong trào thi đua tiếp tục được đổi mới; thực hiện nghiêm túc việc đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu để biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời. Việc phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến là nhiệm vụ trọng tâm trong đổi mới phương pháp tổ chức chỉ đạo các phong trào thi đua, bảo đảm thực hiện đồng bộ ở các khâu: phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến.

3.2. Các phong trào thi đua theo chủ đề, chuyên đề

Cùng với các phong trào thi đua thường xuyên, năm 2022, Sở Nông nghiệp và PTNT Bắc Giang triển khai các phong trào thi đua theo chủ đề, chuyên đề đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc như: Phong trào thi đua “Thi đua chung sức xây dựng nền nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”; phong trào thi đua “Thi đua chung sức thực hiện cơ cấu lại ngành và xây dựng nông thôn mới; phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao”; phong trào thi đua “Thực hiện tốt kế hoạch, nhiệm vụ xây dựng và phát triển ngành Nông nghiệp và PTNT, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội phục vụ phát triển bền vững đất nước theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc

lần thứ XIII và theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2022”; phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; phong trào thi đua “Toàn ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chung sức thực hiện tái cơ cấu ngành, xây dựng nông thôn mới”; phong trào thi đua “Thực hiện tái cơ cấu ngành và phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp thông minh và phát triển bền vững”; phong trào thi đua “Doanh nghiệp Bắc Giang hội nhập và phát triển”; phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang chủ động khắc phục khó khăn, đoàn kết, sáng tạo, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bắc Giang thi đua thực hiện văn hoá công sở” giai đoạn 2019-2025 và “Nụ cười công sở” trong cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021-2025; phong trào thi đua “Đoàn kết, sáng tạo, thi đua thực hiện thắng lợi “mục tiêu kép” - vừa kiểm soát hiệu quả dịch Covid - 19, vừa duy trì, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, hoàn thành toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2022”,...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong 6 tháng đầu năm 2022, phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng đã được các cấp, các đơn vị chú ý quan tâm. Các phong trào thi đua được phát động đã được các phòng, đơn vị trực thuộc nhiệt tình hưởng ứng, tổ chức thực hiện. Công tác triển khai và ban hành các văn bản quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng của Sở được chú trọng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng. Thực hiện tốt việc tổ chức phát động thi đua gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tạo không khí thi đua sôi nổi góp phần hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của tỉnh. Việc xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được thực hiện chặt chẽ theo đúng quy định, khen thưởng đúng người, đúng thành tích, kịp thời động viên cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của ngành.

2. Tồn tại, hạn chế

Thủ trưởng của một số ít đơn vị trực thuộc chưa thật sự quan tâm đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua và công tác khen thưởng. Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo về công tác thi đua, khen thưởng một số ít đơn vị trực thuộc Sở thực hiện chưa tốt; nội dung báo cáo còn sơ sài và hình thức, chưa nêu được đầy đủ phong trào và kết quả đạt được qua các phong trào thi đua.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÔNG TÁC THI ĐUA 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Tiếp tục phổ biến, quán triệt các yêu cầu về phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và Kế hoạch giai đoạn

(2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại biểu đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về “Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”; Luật Thi đua khen thưởng; Thông tư số 08/2018/TT-BNNPTNT ngày 06/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và PTNT; Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng, thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết phong trào thi đua.

2. Quán triệt sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước. Phát huy sức mạnh tập thể, đoàn kết, chủ động sáng tạo, đẩy mạnh phong trào thi đua trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao; khơi dậy truyền thống thi đua yêu nước cho mỗi tập thể, cá nhân, phát huy nội lực, lao động sáng tạo, ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến vào sản xuất, vượt qua khó khăn, nhằm phát triển nông nghiệp toàn diện, đảm bảo ổn định xã hội, phát triển kinh tế bền vững, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn.

3. Đẩy mạnh phong trào thi đua hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 do Bộ Nông nghiệp và PTNT, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh giao, thực hiện tốt các nội dung thi đua do Khối thi đua thống nhất và ký kết giao ước. Tiếp tục duy trì và phát triển các phong trào thi đua do Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh phát động. Đặc biệt, là thực hiện tốt các phong trào thi đua thực hiện thắng lợi “nhiệm vụ kép” vừa phòng, chống dịch, vừa phát triển kinh tế-xã hội theo chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh.

4. Thường xuyên quan tâm xây dựng các nhân tố mới, các điển hình tiên tiến để khen thưởng, động viên kịp thời. Đẩy mạnh tuyên truyền, học tập và làm theo các điển hình tiên tiến nhằm tạo khí thế thi đua sôi nổi, cổ vũ cán bộ, công chức, viên chức phát huy mọi khả năng và phẩm chất tốt đẹp để cống hiến cho sự nghiệp phát triển của ngành.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các phong trào thi đua, khắc phục hạn chế, nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng của ngành.

6. Tiến hành tổng kết, bình xét khen thưởng kịp thời.

Trên đây là báo cáo sơ kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang; đề nghị đơn vị Trưởng khối thi đua tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Xây dựng;
- Sở Nội vụ;
- Giám đốc Sở và các Phó Giám đốc Sở.
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Dương Thanh Tùng